

Số:250 /2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 369/2018/TLST-VDS ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Thái H, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 50X khu phố A, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Số 50X khu phố A, phường Phú Khương, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà T được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Duy P sinh ngày 30/6/2002 và Nguyễn Đỗ An N sinh ngày 15/12/2013. Ông Nguyễn Thái H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000(Sáu triệu) đồng/02 cháu. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông H được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông H và bà T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đồng ông Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thanh T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông H và bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019536 ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường A;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong